

**BỘ GIAO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN**

TRẦN VĂN THẮNG

**NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN NĂNG LỰC HẤP THỤ
CÔNG NGHỆ CỦA DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA
KHU VỰC ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG**

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH**

HÀ NỘI - 2021

**BỘ GIAO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN**

TRẦN VĂN THẮNG

**NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN NĂNG LỰC HẤP THỤ
CÔNG NGHỆ CỦA DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA
KHU VỰC ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG**

**Chuyên ngành: QUẢN TRỊ KINH DOANH
Mã số: 9340101**

LUẬN ÁN TIẾN SĨ

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. NGUYỄN MẠNH QUÂN

HÀ NỘI - 2021

LỜI CAM ĐOAN

Tôi đã đọc và hiểu về các hành vi vi phạm sự trung thực trong học thuật. Tôi cam kết bằng danh dự cá nhân rằng nghiên cứu này do tôi tự thực hiện và không vi phạm yêu cầu về sự trung thực trong học thuật.

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

Nghiên cứu sinh

Trần Văn Thắng

LỜI CẢM ƠN

Luận án được thực hiện và hoàn thành tại “Bộ môn Văn hóa doanh nghiệp, Khoa Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Kinh tế quốc dân”. Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc nhất tới PGS. TS. Nguyễn Mạnh Quân - người hướng dẫn khoa học đã tận tình giúp đỡ và định hướng để tôi hoàn thiện Luận án.

Trong quá trình học tập và nghiên cứu, tôi đã nhận được sự hỗ trợ và giúp đỡ tận tình từ Ban Giám hiệu, Lãnh đạo Khoa Quản trị kinh doanh và Bộ môn văn hóa doanh nghiệp cùng toàn thể các thầy cô giáo tại Trường Đại học Kinh tế quốc dân, tôi xin ghi nhận và chân thành cảm ơn.

Cuối cùng, tôi xin bày tỏ lòng biết ơn tới gia đình, bạn bè,... đã động viên, chia sẻ để giúp tôi hoàn thành luận án.

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

Nghiên cứu sinh

Trần Văn Thắng

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT.....	v
DANH MỤC BẢNG	vi
DANH MỤC HÌNH, ĐỒ THỊ.....	vii
PHẦN MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU VỀ NĂNG LỰC HẤP THỤ CÔNG NGHỆ	10
1.1. Các nghiên cứu nước ngoài	10
1.2. Các nghiên cứu trong nước	25
1.3. Một số kết luận được rút ra từ tổng quan.....	27
TÓM TẮT CHƯƠNG 1	31
CHƯƠNG 2: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ NĂNG LỰC HẤP THỤ CÔNG NGHỆ	32
2.1. Khái niệm	32
2.1.1. Khái niệm công nghệ và khả năng hấp thụ công nghệ.....	32
2.1.2. Khái niệm năng lực công nghệ.....	34
2.1.3. Nội dung đánh giá công nghệ.....	36
2.2. Các hướng nghiên cứu	37
2.3. Khung lý thuyết	40
2.4. Khoảng trống nghiên cứu	46
2.5. Mô hình và giả thuyết nghiên cứu.....	48
TÓM TẮT CHƯƠNG 2	50
CHƯƠNG 3: ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU VỀ NĂNG LỰC HẤP THỤ CÔNG NGHỆ	52
3.1. Định hướng nghiên cứu.....	52
3.2. Quy trình nghiên cứu	54
3.2.1. Bảng hỏi và thang đo.....	56
3.2.2. Mẫu nghiên cứu	57
3.2.3. Nghiên cứu định tính	60
3.2.4. Nghiên cứu định lượng	65

3.2.5. Nghiên cứu định lượng chính thức.....	70
TÓM TẮT CHƯƠNG 3	75
CHƯƠNG 4: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VỀ NĂNG LỰC HẤP THỤ CÔNG NGHỆ	76
4.1. Thống kê mô tả	76
4.1.1. Mô tả đặc điểm mẫu	76
4.1.2. Kết quả khảo sát ý kiến các DN về VTC, VXH, VCN.	78
4.1.3. Kết quả khảo sát ý kiến các DN về Năng lực hấp thụ công nghệ.	82
4.1.4. Kết quả khảo sát ý kiến các DN về Môi trường hoạt động.	84
4.2. Phân tích nhân tố khám phá	85
4.3. Đánh giá độ tin cậy của thang đo.....	86
4.4. Phân tích hồi quy và kiểm định giả thuyết nghiên cứu.....	90
4.4.1. Kết quả phân tích hồi quy của biến Vốn tổ chức, Vốn xã hội, Vốn con người và Năng lực hấp thụ công nghệ	90
4.4.2. Kết quả phân tích hồi quy của biến Vốn tổ chức, Vốn xã hội, Vốn con người, Môi trường hoạt động và Năng lực hấp thụ công nghệ.....	92
4.5. Kết quả kiểm định CFA	95
4.5.1. CFA thang đo các nhân tố tác động đến năng lực hấp thụ công nghệ của DN.	95
4.5.2. Kiểm định mô hình nghiên cứu	98
TÓM TẮT CHƯƠNG 4	101
CHƯƠNG 5: THẢO LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT NHỮNG PHÁT HIỆN CỦA NGHIÊN CỨU	102
5.1. Thảo luận về kết quả nghiên cứu	102
5.2. Các hàm ý chính sách.....	103
5.3. Kiến nghị	121
5.4. Hạn chế của nghiên cứu và hướng nghiên cứu tiếp theo	130
KẾT LUẬN	137
DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN.....	139
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	140
PHỤ LỤC	145

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

CH:	Khả năng chuyển hóa
DNNVV:	Doanh nghiệp nhỏ và vừa
GDP:	Gross Domestic Product
HRIS:	Hệ thống các mối quan hệ bên trong doanh nghiệp
HRMS:	Hệ thống quản lý nhân lực
KHCN:	Khoa học - công nghệ
KT:	Khả năng khai thác
NNHT:	Năng lực hấp thụ
PT:	Khả năng phân tích
R & D:	Nghiên cứu và triển khai
SC:	Khả năng sao chép
TNXH:	Trách nhiệm xã hội
VCN:	Vốn con người
VHDN:	Văn hóa doanh nghiệp
VTC:	Vốn tổ chức
VXH:	Vốn xã hội

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1.2: Bảng tổng hợp các công trình nghiên cứu nước ngoài về VXH.....	20
Bảng 1.3: Bảng tổng hợp các công trình nghiên cứu nước ngoài về VTC	23
Bảng 1.4: Bảng tổng hợp các công trình nghiên cứu nước ngoài về VCN	25
Bảng 3.1. Các phương pháp sử dụng trong nghiên cứu	55
Bảng 3.2: Kích cỡ mẫu cho kích thước tổng thể khác nhau.....	59
Bảng 3.3: Tổng hợp các thang đo.....	62
Bảng 3.4. Kết quả đánh giá sơ bộ thang đo - Nghiên cứu định lượng sơ bộ	65
Bảng 3.5. Kết quả đánh giá lại độ tin cậy thang đo Môi trường hoạt động - Nghiên cứu định lượng sơ bộ.....	67
Bảng 3.6: Thang đo hiệu chỉnh và mã hóa lại	68
Bảng 4.1: Loại hình DN	77
Bảng 4.2: Các thông tin nhân khẩu của đối tượng hỏi đáp	77
Bảng 4.3: Thông tin DN đánh giá về Vốn tổ chức.....	79
Bảng 4.4: Thông tin DN đánh giá về Vốn xã hội.....	80
Bảng 4.5: Thông tin DN đánh giá về Vốn con người	81
Bảng 4.6: Thông tin DN đánh giá về Khả năng sao chép	82
Bảng 4.7: Thông tin DN đánh giá về Khả năng khai thác.....	82
Bảng 4.8: Thông tin DN đánh giá về Khả năng phân tích	83
Bảng 4.9: Thông tin DN đánh giá về Khả năng chuyển hóa.....	83
Bảng 4.10: Thông tin DN đánh giá về Môi trường hoạt động	84
Bảng 4.11: Tổng hợp đánh giá độ tin cậy của thang đo các biến độc lập, biến giải thích, biến kiểm soát.	88
Bảng 4.12. Bảng tổng hợp mô hình nghiên cứu.....	91
Bảng 4.13. Bảng tổng hợp mô hình nghiên cứu.....	93
Bảng 4.14: Kết quả kiểm định mối quan hệ nhân quả giữa các khái niệm trong mô hình lý thuyết chính thức (chuẩn hóa).....	100

DANH MỤC HÌNH, ĐỒ THỊ

Hình 2.1. Khung lý thuyết nghiên cứu Năng lực hấp thụ.....	42
Hình 2.2. Mô hình nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến năng lực hấp thụ công nghệ của DNNVV khu vực Đồng bằng Sông Hồng	49
Hình 3.1. Quy trình nghiên cứu	55
Hình 3.2: Quy trình thiết kế mẫu.....	60
Hình 4.1: Kết quả CFA thang đo các nhân tố tác động đến năng lực hấp thụ công nghệ của DN (chuẩn hóa).....	96
Hình 4.2: Kết quả CFA mô hình đo lường tới hạn (chuẩn hóa).....	97
Hình 4.3: Kết quả SEM mô hình lý thuyết chính thức (chuẩn hóa).....	98
Hình 4.4: Kết quả SEM mô hình lý thuyết chính thức rút gọn (chuẩn hóa)	99
Biểu đồ 4.1: Phân loại theo loại hình DN.....	76
Biểu đồ 4.2: Các thông tin của đối tượng hồi đáp.....	78

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Bối cảnh nghiên cứu của luận án

Hội nhập kinh tế là tất yếu để phát triển - thách thức toàn cầu hóa đã trở nên hiện hữu đối với doanh nghiệp, và cạnh tranh đang diễn ra dẫn đến áp lực phải phát triển doanh nghiệp. Vì vậy việc chia sẻ thông tin, kiến thức, công nghệ để mở rộng thị trường, phát triển công nghệ là tất yếu để phát triển công nghiệp phụ trợ, cụm liên kết ngành. Xu thế phát triển của một nền kinh tế đang trong giai đoạn phát triển như ở Việt Nam sẽ có nhiều khiếm khuyết như sự thiếu đồng bộ của các thị trường và sự phân bổ nguồn lực chưa hợp lý là các nhân tố chính gây ra hiệu quả đầu tư thấp và sự chậm đổi mới nâng cao công nghệ và năng suất của Việt Nam.

Công nghệ là giải pháp, quy trình, bí quyết kỹ thuật có kèm theo hoặc không kèm theo công cụ, phương tiện dùng để biến đổi nguồn lực thành sản phẩm. Do vậy, “Nhà nước có chính sách đầu tư đồng bộ, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất - kỹ thuật của cơ sở nghiên cứu khoa học và công nghệ quốc gia; khuyến khích, hỗ trợ xây dựng trung tâm nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, khu công nghệ cao, công viên công nghệ; nâng cấp và xây dựng mới trung tâm nghiên cứu trong cơ sở giáo dục đại học để gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học, ứng dụng, triển khai, thương mại hoá công nghệ mới”.

Công nghệ đối với doanh nghiệp (DN) nói chung và doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) nói riêng sẽ chủ yếu cần các loại công nghệ: sử dụng nhiều nhân lực; nhu cầu đầu tư ít; dễ hiểu và vận hành đối với nhân công thao tác không có kỹ năng cao; có khả năng kiểm tra chất lượng bằng kiểm nghiệm thủ công; phục vụ cho thị trường nội địa. Chính sách phát triển công nghệ của chính phủ chỉ tập trung vào can thiệp, bảo hộ và trợ cấp thay vì nâng cao hiệu quả và tăng cường liên kết ngành. Dẫn đến vẫn còn một khoảng cách lớn của chính sách để hỗ trợ DNNVV với khả năng hấp thụ của DN so với khả năng hấp thụ chính sách hỗ trợ rất yếu mặc dù DN đã thấu hiểu mà không hấp thụ được...

Hấp thụ công nghệ là một quá trình khá phức tạp vì khả năng bên trong của những chủ thể tham gia mua bán, chuyển giao công nghệ lại thường rất hạn chế, nhất là các DNNVV. Các nhà khoa học đã chỉ ra các doanh nghiệp, nhất là DNNVV, thường chỉ biết đến những nhu cầu công nghệ liên quan tới những cải tiến dần dần về chất lượng sản phẩm và năng suất hoặc nâng cấp thiết bị, và không nắm được các nhu cầu công nghệ liên quan tới đổi mới mang tính đột phá có tính chiến lược.